

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST

Ngày: 20-09-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tứ Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Duy Phước và bà Văn Thị Thu Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Trần Vĩnh Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Văn K, tên gọi khác: K đen; sinh năm 1984 tại S, Gia Lai; nơi cư trú: Tổ 13, phường C, thị xã A, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn T và bà Ngô Thị P; vợ là Hoàng Kiều B, đã ly hôn, bị cáo có 01 người con sinh năm 2012; tiền án: Ngày 24/10/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã A xử phạt 32 tháng tù về tội: “Gây rối trật tự công cộng”, bị cáo chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, đến ngày 07/4/2020 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Ngày 01/9/2021 bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000đ về hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo đã nộp tiền phạt; về nhân thân: Ngày 21/01/2005 bị Tòa án nhân dân thị xã A xử phạt 12 tháng tù về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng, theo Bản án số 01/2005/HSST ngày 21/01/2005. Trong thời gian thử thách bị cáo phạm tội mới, ngày 27/6/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”, tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của Bản án số 01/2005/HSST ngày 21/01/2005, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 05 năm tù. Bị cáo chấp hành án tại Trại giam Đắc

Trung, đến ngày 01/02/2010 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án. Ngày 04/01/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 24 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”, bị cáo chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, đến ngày 12/5/2014 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án. Ngày 22/9/2020 bị Công an thị xã A xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/4/2022 cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Bùi Tấn D, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ 97, phường 12, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt (anh D có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Nguyễn Thái M, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 03, phường E, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

2. Nguyễn Văn N, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 05, phường C, thị xã A, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Lê Thanh A1, Lê Trung A2, Trương Văn A3, Lê Thị A4, Tô Khắc A5 và Trần Thị A6.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 50 phút ngày 02/02/2022, Văn K điều khiển xe ô tô biển số 77A-109.27 lưu thông từ nhà anh Trương Văn A3 ở Tổ 6, phường C, thị xã A về chỗ ở của K thuộc Tổ 6, phường C, thị xã A. Khi lưu thông trên đường Phan Chu Trinh, cách nhà Trương Văn A3 khoảng 100m, K bóp còi xin vượt một chiếc xe ô tô con màu trắng đang lưu thông phía trước, cùng chiều nhưng người thanh niên điều khiển xe phía trước không nhường đường mà còn chặn xe của K lại. Khi hai xe đã dừng lại, K và người thanh niên này xuống xe nói chuyện qua lại thì xảy ra mâu thuẫn. Sau đó, người thanh niên điều khiển xe ô tô chạy về hướng đường Bùi Thị Xuân, thấy vậy K cũng lên xe ô tô điều khiển đuổi theo. Khi ra tới đoạn ngã tư giao nhau giữa đường Bùi Thị Xuân với đường Quang Trung thì K gặp đèn đỏ phải dừng xe lại, còn người thanh niên đã điều khiển xe rẽ trái đi theo đường Quang Trung hướng về huyện H. Khi hết đèn đỏ K điều khiển xe chạy theo đường Quang Trung để đuổi theo nhưng không kịp. K tiếp tục điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường Quang Trung đi về hướng huyện H để tìm kiếm người điều khiển chiếc xe ô tô con màu trắng. Khi K điều khiển xe ô tô 77A-109.27 lưu thông đến đoạn đường phía trước Tòa án nhân dân thị xã A thì phát hiện thấy chiếc xe ô tô màu trắng biển

số 51G-870.78 do anh Bùi Tấn D điều khiển đang đậu trên vỉa hè bên phải đường theo hướng thị xã A đi huyện H. K nghĩ đây là chiếc xe ô tô do người thanh niên lúc này mâu thuẫn với mình nên K điều khiển xe ô tô chạy từ phía sau vượt lên phía trước đầu xe ô tô của anh D và đậu bên lề đường phải cách đầu xe của anh D khoảng 20m. Sau đó Văn K xuống xe và đi bộ ngược lại phía trước đầu xe ô tô của anh D rồi lấy ra từ trong túi quần một khẩu súng bắn đạn cao su bắn chỉ thiên một phát, sau đó di chuyển sang bên trái của chiếc xe ô tô và đứng tại vị trí gần cửa lên xuống phía trước, bên trái bắn phát thứ hai vào gương chiếu hậu của xe thì anh D hoảng sợ lái xe chạy về phía trước. Thấy vậy K bắn thêm phát thứ ba thì trúng vào kính chắn gió phía trước, bên tài (bên trái) của xe ô tô, mục đích làm hư hỏng xe ô tô của anh D. Do quá bất ngờ không biết chuyện gì xảy ra, anh D hoảng sợ rồi điều khiển xe ô tô chạy đến Công an thị xã A để trình báo sự việc. K đi bộ quay lại vị trí để xe ô tô trước đó rồi lái xe rời khỏi hiện trường.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã thu giữ các vật chứng tại hiện trường, vật chứng do Văn K và anh Bùi Tấn D giao nộp gồm:

- Vật chứng thu giữ tại hiện trường:

+ 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại hình trụ, màu vàng đồng, có kích thước: dài 22mm, đường kính mặt đáy là 9mm, mặt đáy vỏ đạn có số ký hiệu “13 2016”.

+ 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại hình trụ, màu vàng đồng, có kích thước: dài 22mm, đường kính mặt đáy là 9mm, mặt đáy vỏ đạn có số ký hiệu “13 2016”. Mặt ngoài vỏ đạn có nhiều vết trầy xước kim loại.

+ 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại hình trụ, màu vàng đồng, có kích thước: dài 22mm, đường kính mặt đáy là 9mm, mặt đáy vỏ đạn có số ký hiệu “13 2016”. Vỏ đạn bị móp méo và có nhiều vết trầy xước kim loại.

- Vật chứng do Văn K giao nộp:

+ 01 (một) khẩu súng bắn đạn cao su, màu đen, hiệu Win Gun, số hiệu 21TH018230, kích thước: Chiều dài nhất 18cm, chiều rộng nhất 13cm, mặt bên phải thân súng có ghi chữ: WARNING: BEFORE USING READ SAFETY MANUAL. MADE IN TAIWAN.

+ 01 (một) chiếc quần vải, dạng quần jean, màu xanh, quần có chiều dài 96cm, chỗ nhỏ nhất của hai ống quần rộng 14cm, lưng quần rộng 41,5cm.

+ 01 (một) cái áo vải, nền trắng, xung quanh áo có hình hoa văn màu đen (hình hoa văn dạng có nhiều chữ D nằm sát cạnh nhau), chiều dài lưng áo 78cm, chiều dài ống tay 63cm.

- Vật chứng do anh Bùi Tấn D giao nộp: 01 xe ô tô BKS: 51G-870.78, nhãn hiệu: FORD, số loại: EXPLORE, loại xe: ô tô con, màu sơn: trắng, số khung: 8FH3JGC77631, số máy: JGC77631H, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chất lượng bên trong; cùng giấy tờ xe có liên quan là 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 615529 của xe ô tô BKS: 51G 870.78 mang tên Bùi Tấn D; 01 giấy chứng nhận kiểm định số: KD 6650609 của xe ô tô BKS: 51G 870.78 có hiệu lực đến hết ngày 19/01/2023; 01 giấy phép lái xe số: 790166178016, hạng B2 có giá trị đến ngày 05/09/2026 mang tên Bùi Tấn D.

- Trích xuất hình ảnh từ camera giám sát hành trình của xe ô tô BKS: 51G-870.78.

Tại Bản kết luận giám định số: 1164/KL-KTHS ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh xác định: 03 (ba) vỏ đạn màu đồng, đít đạn cùng ký hiệu 13 2016 gửi giám định là 03 vỏ đạn đã bắn của loại đạn công cụ hỗ trợ cỡ (9x22)mm. Loại đạn này sử dụng để bắn cho một số loại súng công cụ hỗ trợ cỡ 9mm.

Tại Bản kết luận giám định số: 1166/KL-KTHS ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh xác định: Hình ảnh đối tượng người (Ký hiệu số 3-bản ảnh đính kèm) so với hình ảnh đối tượng người (Ký hiệu M) nêu tại mục II.2 trong Bản kết luận giám định là hình ảnh của cùng một người.

Tại Bản kết luận giám định số: 1994/KL-KTHS ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh xác định: Vật hình dạng khẩu súng ổ quay gửi giám định là súng chế tạo thủ công từ súng đồ chơi nguy hiểm hiệu Win Gun, số hiệu 21TH018230, để bắn với đạn công cụ hỗ trợ cỡ (9x22)mm. Hiện tại các bộ phận chính của súng có đủ, lắp ráp đúng vị trí và bắn được đạn nổ. Khẩu súng nêu trên là công cụ hỗ trợ. Khẩu súng nêu trên sau khi bắn vỏ đạn trong ổ quay không thể rút ra bên ngoài ổ quay. 03 (ba) vỏ đạn đã bắn, đít đạn cùng ký hiệu 13 2016 gửi giám định không phải do khẩu súng ổ quay hiệu Win Gun, số hiệu 21TH018230 bắn ra.

Ngày 14/04/2022, Cục Cảnh sát hình sự tại TP Hồ Chí Minh thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an bắt giữ đối tượng Nguyễn Thái M về hành vi đánh bạc. Kiểm tra trên xe ô tô của Sơn phát hiện một khẩu súng bắn đạn cao su trên thân có chữ ZORAKI, số 2011- 03700. Qua đấu tranh Sơn khai nhận ngoài khẩu

súng này còn có một khẩu súng khác đã đưa cho Văn K sử dụng. Do đó, Cục Cảnh sát hình sự tại TP Hồ Chí Minh tiến hành triệu tập Văn K để làm việc thì K khai nhận khẩu súng mà Sơn đưa cho K chính là khẩu súng hiệu Win Gun, số hiệu 21TH018230 mà K đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A trong vụ án “Cố ý làm hư hỏng tài sản” mà K là người vi phạm. Đồng thời, K khai nhận khẩu súng mà Cục Cảnh sát hình sự tại TP Hồ Chí Minh đã tạm giữ của Nguyễn Thái M chính là khẩu súng bắn đạn cao su mà K đã sử dụng để bắn vào xe của anh Bùi Tấn D gây hư hỏng tài sản vào đêm ngày 02/02/2022 tại Tổ 4, phường Y, thị xã A. Khẩu súng mà K đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A trước đó không phải là khẩu súng K đã gây án. Cục Cảnh sát hình sự tại TP Hồ Chí Minh đã giao lại khẩu súng có đặc điểm trên thân có chữ ZORAKI, số 2011- 03700 cùng 14 (mười bốn) viên đạn cao su cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai. Ngày 29/7/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai đã giao lại khẩu súng nói trên cùng 14 (mười bốn) viên đạn cao su cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A để xử lý theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số: 2435/KL-KTHS ngày 11/5/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh xác định: Khẩu súng mà Cục Cảnh sát hình sự tại TP Hồ Chí Minh gửi giám định là loại súng bắn đạn cao su và là công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí quân dụng. Hiện khẩu súng này còn bắn được đạn nổ.

Trên cơ sở trưng cầu giám định của Cục Cảnh sát hình sự tại TP Hồ Chí Minh, ngày 26/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã tiến hành trưng cầu Phân viện Khoa học hình sự tại TP Hồ Chí Minh tiến hành giám định để xác định 03 (ba) vỏ đạn thu giữ tại hiện trường có phải do khẩu súng (Trên thân có chữ ZORAKI, số 2011-03700) đã tạm giữ của Nguyễn Thái M bắn ra hay không.

Tại Bản Kết luận giám định số: 3117/KL-KTHS ngày 13/6/2022 xác định: Đặc điểm dấu vết trên 03 (ba) vỏ đạn gửi giám định không đủ cơ sở để xác định có phải do khẩu súng gắn trên thân có chữ ZORAKI, số 2011-03700 bắn ra hay không. Khẩu súng gửi giám định, khi bắn vỏ đạn có rơi ra ngoài.

Ngày 09/02/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại xe ô tô biển số: 51G-870.78, nhãn hiệu: FORD, số loại: EXPLORE, loại xe: ô tô con, màu sơn: trắng, số khung: 8FH3JGC77631, số máy: JGC77631H; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 615529; 01 giấy chứng nhận kiểm định số: KD 6650609; 01 giấy phép lái xe số: 790166178016 cho anh Bùi Tấn D là chủ sở hữu.

Đối với khẩu súng bắn đạn cao su, màu đen, hiệu Win Gun, số hiệu 21TH018230, kích thước: Chiều dài nhất 18cm, chiều rộng nhất 13cm, mặt bên phải thân súng có ghi chữ: WARNING: BEFORE USING READ SAFETY MANUAL. MADE IN TAIWAN, bên dưới có dòng chữ số: 21TH018230 và 14 (mười bốn) viên đạn cao su cỡ (9x22)mm không phải là vật chứng của vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã bàn giao cho Đội Cảnh sát quản lý hành chính và Trật tự xã hội Công an thị xã A xử lý theo thẩm quyền.

Đối với xe ô tô 77A-109.27 mà Văn K sử dụng trong đêm ngày 02/02/2022, K khai nhận chủ sở hữu xe ô tô nói trên là bà Lê Thị G, sinh năm 1973, trú tại khu phố An Lạc Đông 1, thị trấn X, huyện X, tỉnh Bình Định. K và bà G có quen biết nhau ngoài xã hội. Tối ngày 02/02/2022 K mượn xe ô tô của bà G mục đích làm phương tiện đi chúc tết, sau đó trả lại cho bà G. Việc K dùng súng bắn đạn cao su bắn vào xe ô tô anh Bùi Tấn D làm hư hỏng tài sản thì bà G không biết. Ngày 11/5/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A ủy thác điều tra cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X, tỉnh Bình Định xác minh nhân thân, lai lịch bà G theo khai nhận của Văn K. Ngày 16/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X, tỉnh Bình Định xác minh kết quả: Bà Lê Thị G, sinh năm 1973, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu phố An Lạc Đông 1, thị trấn X, huyện X, tỉnh Bình Định. Từ tháng 02/2020 bà G bỏ đi khỏi địa phương do nợ tiền nhiều người, hiện bà G ở đâu làm gì chính quyền địa phương không biết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐGTS ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã A xác định tổng toàn bộ tài sản bị hư hỏng, thiệt hại của xe ô tô 51G-870.78 là 10.158.730 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 08/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Văn K về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Văn K phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) khẩu súng bắn đạn cao su, trên thân súng có chữ ZORAKI, số hiệu: 2011-03700; 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại hình trụ, màu vàng đồng, có kích thước: dài 22mm,

đường kính mặt đáy là 9mm, mặt đáy vỏ đạn có số ký hiệu “13 2016”; 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại hình trụ, màu vàng đồng, có kích thước: dài 22mm, đường kính mặt đáy là 9mm, mặt đáy vỏ đạn có số ký hiệu “13 2016”. Mặt ngoài vỏ đạn có nhiều vết trầy xước kim loại; 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại hình trụ, màu vàng đồng, có kích thước: dài 22mm, đường kính mặt đáy là 9mm, mặt đáy vỏ đạn có số ký hiệu “13 2016”, vỏ đạn bị móp méo và có nhiều vết trầy xước kim loại; 01 (một) chiếc quần vải, dạng quần jean, màu xanh, quần có chiều dài 96cm, chỗ nhỏ nhất của hai ống quần rộng 14cm, lưng quần rộng 41,5cm; 01 (một) cái áo vải, nền trắng, xung quanh áo có hình hoa văn màu đen (hình hoa văn dạng có nhiều chữ D nằm sát cạnh nhau), chiều dài lưng áo 78cm, chiều dài ống tay 63cm.

Về dân sự: Tại các biên bản lấy lời khai ngày 03/02/2022 và ngày 05/02/2022 anh Bùi Tấn D trình bày không yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm. Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 11/9/2022 anh D cũng không có ý kiến thay đổi lời khai nói trên nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời khai của anh Bùi Tấn D có tại hồ sơ vụ án thể hiện: Chiếc xe ô tô biển số: 51G-870.78, nhãn hiệu: FORD do anh sở hữu. Vào tối ngày 02/02/2020 anh điều khiển chiếc xe ô tô này chở vợ, con, mẹ và đi xuống nhà ông Lê Trung A2 là cậu ruột ở trước Trường Trung học phổ thông Quang Trung, thị xã A chúc tết. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày anh điều khiển xe ô tô chở mọi người đi về nhà ở Tổ 4 phường Y, thị xã A. Khi gần đến nơi anh D giảm tốc độ để điều khiển xe ô tô vào nhà thì bị một người thanh niên lạ mặt điều khiển xe ô tô màu trắng vượt lên phía trước xe anh D. Sau đó, người này bước xuống xe mang theo một vật giống khẩu súng đứng trước đầu xe anh D bắn chỉ thiên một phát, sau đó di chuyển sang bên trái của chiếc xe anh D bắn phát thứ hai trúng vào gương chiếu hậu nên anh D hoảng sợ lái xe chạy về phía trước thì người này bắn thêm phát thứ ba trúng vào kính chắn gió phía trước, bên trái. Hậu quả đã làm nứt vỡ gương chiếu hậu và kính chắn gió bên trái xe ô tô của anh D. Theo anh D trước đó anh không có mâu thuẫn, tranh chấp gì với ai và không biết người thanh niên đã dùng vật giống khẩu súng bắn vào xe của anh là ai. Anh không yêu cầu người gây ra thiệt hại phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm.

Lời khai của Nguyễn Văn N có tại hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng cuối tháng 01 năm 2022 N có mượn xe ô tô của Nguyễn Thái M để làm phương tiện đi lại. Trên xe ô tô có khẩu súng bắn đạn cao su. N đã lấy khẩu súng này đưa về

phòng trọ của mình và khoe với bị cáo Văn K. Sau đó N đã cất khẩu súng này dưới gầm tủ trong phòng trọ. Sau đó một thời gian N bỏ khẩu súng này vào xe ô tô của Nguyễn Thái M. Ngày 14/02/2022 N dùng chiếc xe này đi xuống sân bay Phù Cát đón Nguyễn Thái M đi chữa bệnh từ Thành phố Hồ Chí Minh về. Khi N và Nguyễn Thái M đang ở bãi đậu xe sân bay Phù Cát thì Nguyễn Thái M bị Cục Cảnh sát hình sự Bộ Công an bắt, đồng thời tạm giữ chiếc xe cùng khẩu súng bắn đạn cao su nói trên.

Lời khai của bị cáo Văn K tại phiên tòa thể hiện: Do nhầm tưởng anh Bùi Tấn D là người đã chặn xe và mâu thuẫn với bị cáo trước đó nên bị cáo đã dùng súng bắn đạn cao su bắn vào kính chiếu hậu và kính chắn gió xe ô tô của anh Bùi Tấn D làm hư hỏng tài sản của anh D. Khẩu súng mà bị cáo dùng để bắn vào xe của anh D là khẩu súng bắn đạn cao su, trên thân súng có chữ ZORAKI, số hiệu: 2011-03700 mà Cục Cảnh sát hình sự tại TP Hồ Chí Minh thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an thu được khi bắt giữ Nguyễn Thái M. Theo bị cáo vào khoảng cuối tháng 01 năm 2022 Nguyễn Văn N cầm khẩu súng này về phòng trọ khoe với bị cáo và nói khẩu súng này là của Nguyễn Thái M. Sau đó N cất khẩu súng tại phòng trọ của N, sát phòng trọ của bị cáo. Vào ngày 29 tết Nguyên Đán bị cáo vào phòng trọ của N lấy khẩu súng này ra bắn hai phát chỉ thiên rồi đưa về phòng trọ của mình. Ngày 02/02/2022, bị cáo bỏ khẩu súng này lên xe ô tô đi chơi rồi dẫn đến sự việc đã sử dụng khẩu súng này để bắn vào xe ô tô của anh D. Ngày hôm sau, bị cáo đưa khẩu súng để lại vị trí cũ trong phòng trọ của N. Bị cáo N nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do đó đã có đủ cơ sở xác định: Do hiểu nhầm anh Bùi Tấn D là người điều khiển xe ô tô

xảy ra mâu thuẫn với Văn K trước đó nên vào tối ngày 02/02/2022 bị cáo Văn K đã có hành vi sử dụng khẩu súng bắn đạn cao su có đặc điểm thân có chữ ZORAKI, số 2011-03700 bắn 01 phát đạn chỉ thiên và 02 phát đạn vào xe ô tô biển số 51G-870.78 của anh Bùi Tấn D, hậu quả làm nứt vỡ kính chắn gió phía trước bên trái (bên tài) và nứt vỡ mặt gương chiếu hậu bên trái (bên tài) gây thiệt hại về tài sản là 10.158.730 đồng. Do đó, đã đủ cơ sở tuyên bố bị cáo Văn K phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là trường hợp “Tái phạm” nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án và bị xử phạt vi phạm hành chính. Trên cơ sở đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: Tại biên bản làm việc ngày 03/02/2022 và ngày 05/02/2022 anh Bùi Tấn D trình bày không yêu cầu bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm. Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 11/9/2022 anh D cũng không có ý kiến thay đổi lời khai nói trên nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về vật chứng: Xét các vật chứng gồm: 01 (một) khẩu súng bắn đạn cao su, trên thân súng có chữ ZORAKI, số hiệu: 2011-03700; 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại hình trụ, màu vàng đồng, có kích thước: dài 22mm, đường kính mặt đáy là 9mm, mặt đáy vỏ đạn có số ký hiệu “13 2016”; 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại hình

trụ, màu vàng đồng, có kích thước: dài 22mm, đường kính mặt đáy là 9mm, mặt đáy vỏ đạn có số ký hiệu “13 2016”. Mặt ngoài vỏ đạn có nhiều vết trầy xước kim loại; 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại hình trụ, màu vàng đồng, có kích thước: dài 22mm, đường kính mặt đáy là 9mm, mặt đáy vỏ đạn có số ký hiệu “13 2016”. Vỏ đạn bị móp méo và có nhiều vết trầy xước kim loại; 01 (một) chiếc quần vải, dạng quần jean, màu xanh, quần có chiều dài 96cm, chỗ nhỏ nhất của hai ống quần rộng 14cm, lưng quần rộng 41,5cm; 01 (một) cái áo vải, nền trắng, xung quanh áo có hình hoa văn màu đen (hình hoa văn dạng có nhiều chữ D nằm sát cạnh nhau), chiều dài lưng áo 78cm, chiều dài ống tay 63cm là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng khác Cơ quan điều tra Công an thị xã A đã xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 299; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 178; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Văn K phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”;

Xử phạt bị cáo Văn K 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (ngày 25 tháng 4 năm 2022).

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 01 (một) khẩu súng bắn đạn cao su, trên thân súng có chữ ZORAKI, số hiệu: 2011-03700;

- 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại hình trụ, màu vàng đồng, có kích thước: dài 22mm, đường kính mặt đáy là 9mm, mặt đáy vỏ đạn có số ký hiệu “13 2016”;

- 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại hình trụ, màu vàng đồng, có kích thước: dài 22mm, đường kính mặt đáy là 9mm, mặt đáy vỏ đạn có số ký hiệu “13 2016”. Mặt ngoài vỏ đạn có nhiều vết trầy xước kim loại;

- 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại hình trụ, màu vàng đồng, có kích thước: dài 22mm, đường kính mặt đáy là 9mm, mặt đáy vỏ đạn có số ký hiệu “13 2016”. Vỏ đạn bị móp méo và có nhiều vết trầy xước kim loại;

- 01 (một) chiếc quần vải, dạng quần jean, màu xanh, quần có chiều dài 96cm, chỗ nhỏ nhất của hai ống quần rộng 14cm, lưng quần rộng 41,5cm;

- 01 (một) cái áo vải, nền trắng, xung quanh áo có hình hoa văn màu đen (hình hoa văn dạng có nhiều chữ D nằm sát cạnh nhau), chiều dài lưng áo 78cm, chiều dài ống tay 63cm.

Về án phí: Buộc bị cáo Văn K phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (20/9/2022) bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Tứ Hải